

CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC
QUẢNG NGÃI – SON TỈNH
Số: 371 /CCTKV-KTNDP

Về việc đăng ký kinh doanh và quản lý
thuế đối với hoạt động dạy thêm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 02 năm 2025

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Quảng Ngãi;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Sơn Tịnh;
- Các trường Trung học phổ thông trên địa bàn TP Quảng Ngãi và huyện Sơn Tịnh.

Ngày 30/12/2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm học thêm, có hiệu lực từ ngày 14/02/2025. Theo đó, yêu cầu các tổ chức hoặc cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật. Nhằm đảm bảo tính minh bạch, công bằng và kịp thời trong việc quản lý thuế đối với hoạt động này, Chi cục Thuế khu vực Quảng Ngãi – Sơn Tịnh đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc ngành giáo dục trên địa bàn phối hợp thực hiện các nội dung sau:

1. Phối hợp với Chi cục Thuế phổ biến quy định phải đăng ký kinh doanh (quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 6, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT) và những quy định về đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế đến tất cả giáo viên có dạy thêm ngoài nhà trường (sau đây gọi chung là hộ kinh doanh) thực hiện như sau:

1.1. Về đăng ký kinh doanh:

Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện là nơi tiếp nhận hồ sơ đăng ký thành lập và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và thông báo về Chi cục Thuế. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh; mã số hộ kinh doanh được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đồng thời là mã số thuế của hộ kinh doanh. Trường hợp giáo viên đã có mã số thuế thì khai trong hồ sơ đăng ký thành lập để cơ quan tiếp nhận biết.

Hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 87 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các phụ lục đính kèm.

1.2. Nộp hồ sơ khai thuế: hộ mới ra kinh doanh nộp tờ khai thuế mẫu 01/CNKD ban hành kèm Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính đến Đội quản lý thuế thuế liên xã phường nơi phát sinh hoạt động kinh doanh (nơi dạy thêm) chậm nhất ngày thứ 10 kể từ ngày bắt đầu kinh doanh, hoặc thay đổi ngành nghề, quy mô kinh doanh.

1.3. Về chính sách thuế liên quan đến hoạt động dạy thêm:

a) **Lệ phí Môn bài (LPMB):** Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (*giáo viên dạy thêm*) có nghĩa vụ phải nộp LPMB, trừ các trường hợp được miễn LPMB như sau: hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (*giáo viên dạy thêm*) lần đầu ra hoạt động kinh doanh được miễn LPMB trong năm đầu hoạt động; hoặc hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh (*tiền thu từ dạy thêm*) chưa đến mức phải nộp thuế.

Mức thu LPMB đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh như sau:

- Doanh thu trên 500 triệu đồng/năm: 1.000.000 đồng/năm;
- Doanh thu trên 300 đến 500 triệu đồng/năm: 500.000 đồng/năm;
- Doanh thu trên 100 đến 300 triệu đồng/năm: 300.000 đồng/năm.

b) **Thuế giá trị gia tăng (GTGT) và thu nhập cá nhân (TNCN):**

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (*giáo viên dạy thêm*) có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh (*tiền thu từ dạy thêm*) trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống thì thuộc trường hợp không phải nộp thuế GTGT, TNCN, nhưng vẫn phải đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế theo quy định. Kể từ ngày 01/01/2026, mức doanh thu của Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc đối tượng không chịu thuế là từ 200 triệu đồng trở xuống (theo khoản 25 Điều 5 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024)

- **Xác định số thuế phải nộp:** Giáo viên dạy thêm thu tiền trong năm dương lịch trên 100 triệu đồng (trong năm 2025), trên 200 triệu đồng (từ năm 2026 trở đi) phải nộp các khoản thuế như sau:

+ **Thuế GTGT:** Theo quy định tại khoản 13, Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính thì hoạt động dạy học không phải chịu thuế GTGT.

+ **Thuế TNCN:** Số thuế phải nộp = Doanh thu tính thuế TNCN x Tỷ lệ thuế TNCN 2%.

(Chi cục Thuế đính kèm Hướng dẫn khai, nộp thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trực tiếp khai thuế)

2. Chi cục Thuế đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Quảng Ngãi, huyện Sơn Tịnh, các trường Trung học phổ thông trên địa bàn phối hợp thông tin những nội dung trên đến tất cả giáo viên có hoạt động dạy thêm; đồng thời cung cấp danh sách giáo viên đang dạy học tại nhà trường có tổ chức dạy thêm ngoài nhà trường (theo mẫu kèm theo), thời gian chậm nhất trước ngày 28/02/2025.

Trường hợp các đơn vị, giáo viên cần biết thêm thông tin khác, đề nghị liên hệ với Chi cục Thuế khu vực Quảng Ngãi – Sơn Tịnh (Địa bàn TP Quảng Ngãi: Bộ phận một cửa tại số 54 Phạm Văn Đồng, số điện thoại 0255.3821.075. Địa bàn huyện Sơn Tịnh: Trung tâm Chính trị Hành chính, TDP Lâm Lộc Nam, thị trấn Tịnh Hà, số điện thoại 0255.3674.327) hoặc các Đội quản lý thuế liên xã phường đóng trên địa bàn các xã, phường, thị trấn.

Đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện để quản lý thuế theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND Tp Quảng Ngãi;
- UBND huyện Sơn Tịnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các xã, phường TP Quảng Ngãi;
- UBND các xã, thị trấn huyện Sơn Tịnh;
- LĐ CCTKV;
- Các Đội Thuế thuộc Chi cục Thuế;
- Lưu: VT, KTNDP (BHien).

(báo cáo):



CHI CỤC TRƯỞNG

Phạm Tuấn Hùng



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

**HƯỚNG DẪN KHAI, NỘP THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH,
CÁ NHÂN KINH DOANH TRỰC TIẾP KHAI THUẾ**

I. HƯỚNG DẪN NỘP LỆ PHÍ MÓN BÀI

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (HKD) áp dụng quy định về nghĩa vụ nộp Lệ phí môn bài (LPMB) theo quy định tại Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016, Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020, Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016, Thông tư số 65/2020/TT-BTC ngày 09/07/2020 của Bộ Tài chính.

1. Mức LPMB phải nộp hàng năm:

STT	Mức doanh thu hàng năm	Mức lệ phí môn bài
1	Trên 500 triệu đồng/năm	1.000.000 đồng/năm
2	Trên 300 đến 500 triệu đồng/năm	500.000 đồng/năm
3	Trên 100 đến 300 triệu đồng/năm	300.000 đồng/năm

Đối với HKD đã giải thể ra hoạt động sản xuất, kinh doanh trở lại trong thời gian 6 tháng đầu năm 2025 nộp mức LPMB cả năm, trong thời gian 6 tháng cuối năm 2025 nộp 50% mức LPMB cả năm.

2. Các trường hợp được miễn nộp LPMB:

- + HKD có doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống;
- + HKD không thường xuyên và không có địa điểm kinh doanh cố định;
- + HKD lần đầu ra hoạt động SXKD được miễn LPMB trong năm đầu hoạt động.

3. Thời hạn nộp LPMB:

HKD nộp LPMB theo Thông báo của CQT. Đối với hộ ổn định từ đầu năm thì thời hạn nộp LPMB chậm nhất là ngày 30/01/2025, thời hạn gửi Thông báo của CQT chậm nhất là ngày 20/01/2025. Đối với hộ đã giải thể, tạm ngừng kinh doanh sau đó ra kinh doanh trở lại thì thời hạn nộp LPMB chậm nhất là ngày 30/07/2025 (nếu ra kinh doanh trong 06 tháng đầu năm) hoặc chậm nhất là ngày 30/01/2026 (nếu ra kinh doanh trong 06 tháng cuối năm), thời hạn gửi Thông báo của CQT chậm nhất là ngày 20 của tháng tiếp theo tháng bắt đầu hoạt động kinh doanh.

II. HƯỚNG DẪN KHAI THUẾ, NỘP THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KHOẢN

1. Khai thuế khoán

- Hộ khoán khai thuế khoán ổn định 01 lần/năm theo tờ khai mẫu 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 do CQT cung cấp từ ngày 20/11/2024 đến ngày 15/12/2024.

- Ngành nghề kinh doanh khai theo danh mục ngành nghề tại Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTG ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hộ khoán có nhu cầu sử dụng hoá đơn để giao cho khách hàng thì đề nghị CQT cấp theo từng lần phát sinh. Lưu ý về doanh thu và mức thuế khoán được xác định từ đầu năm không bao gồm doanh thu và thuế do sử dụng hóa đơn.

- Hộ khoán có thể thực hiện khai thuế theo hình thức điện tử tại địa chỉ website: thuementu.gdt.gov.vn phần hệ "CÁ NHÂN", hoặc trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

2. Nộp hồ sơ khai thuế

- Hộ khoán nộp Tờ khai thuế ổn định đầu năm Mẫu 01/CNKD đến Tổ công tác tiếp nhận tờ khai thuế tại UBND xã, phường, thị trấn chậm nhất là ngày 15/12/2024.

- Riêng trường hợp hộ khoán mới ra kinh doanh (bao gồm cả hộ đã giải thể hoặc tạm ngừng kinh doanh sau đó ra kinh doanh trở lại, hộ kê khai chuyển đổi sang phương pháp khoán), hộ có biến động trong năm (hộ khoán chuyển đổi sang phương pháp kê khai, hộ khoán thay đổi ngành

nghề, hộ khoán thay đổi quy mô kinh doanh trong năm) thì nộp tờ khai thuế mẫu 01/CNKD đến đội thuế LXP hoặc bộ phận một cửa chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày bắt đầu kinh doanh, hoặc chuyển đổi phương pháp tính thuế, hoặc thay đổi ngành nghề, hoặc thay đổi quy mô kinh doanh.

- Hộ khoán đề nghị cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh thì hồ sơ khai thuế bao gồm:
- + Tờ khai thuế mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC;
- + Bản sao hợp đồng kinh tế cung cấp hàng hóa, dịch vụ cùng ngành nghề với hoạt động kinh doanh của hộ khoán;

- + Bản sao biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng;
- + Bản sao tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, dịch vụ như: Bảng kê thu mua hàng nông sản nếu là hàng hóa nông sản trong nước; Bảng kê hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng hóa biên giới nhập khẩu; Hóa đơn của người bán hàng giao cho nếu là hàng hóa nhập khẩu mua của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong nước; Tài liệu liên quan để chứng minh nếu là hàng hóa do cá nhân tự sản xuất, cung cấp;...

CQT có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu, xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính.

3. Hướng dẫn nộp thuế khoán

- Thông báo nộp tiền của CQT được gửi đến hộ khoán chậm nhất là ngày 20/01/2025 đối với hộ ổn định từ đầu năm, hoặc ngày 20 hàng tháng đối với hộ khoán mới ra kinh doanh trong năm và hộ có biến động trong năm. Trường hợp hộ ổn định đầu năm sẽ được CQT gửi Thông báo nộp tiền kèm theo Bảng công khai danh sách hộ khoán trong cùng địa bàn/ngành hàng. Trường hợp CQT đã thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử của CQT thì không gửi Bảng công khai danh sách hộ khoán trong cùng địa bàn/ngành hàng, hộ khoán truy cập vào Cổng thông tin của CQT để tra cứu, đối chiếu, có ý kiến đối với Bảng công khai nêu trên.

- Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng. Trường hợp hộ khoán mới ra kinh doanh hoặc có thay đổi hoạt động thì thời hạn nộp thuế tháng mới ra kinh doanh hoặc có thay đổi hoạt động kinh doanh chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng tiếp theo.

- Trường hợp hộ khoán đề nghị cấp hoá đơn theo từng lần phát sinh của CQT thì thời hạn nộp thuế đối với doanh thu trên hóa đơn là thời hạn khai thuế đối với doanh thu trên hóa đơn.

4. Công khai thông tin hộ khoán

- CQT công khai thông tin hộ khoán lần 01 từ ngày 20/12/2024 đến ngày 31/12/2024; lần 02 chậm nhất là ngày 30/01/2025 đến hết năm. Thông tin công khai gồm: Danh sách hộ khoán thuộc diện không phải nộp thuế; Danh sách hộ khoán thuộc diện phải nộp thuế.

- Địa điểm và hình thức công khai thông tin:

- + Niêm yết tài liệu công khai tại Bộ phận một cửa của CCT/CCTKV; UBND quận, huyện; Tại cửa, công hoặc địa điểm thuận lợi cho việc tiếp cận thông tin, địa điểm thích hợp của trụ sở UBND xã, phường, thị trấn; Trụ sở Đội thuế; Ban Quản lý chợ.

- + Gửi tài liệu công khai đến HĐND và MTTQ quận, huyện, xã, phường, thị trấn.
- + Đăng công khai thông tin hộ khoán theo từng địa bàn chức năng Bản đồ số hộ kinh doanh trên ứng dụng eTax Mobile và trên Trang Thông tin điện tử của ngành Thuế.

+ Hộ kinh doanh, người dân, doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức khác có thể tra cứu thông tin công khai về hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán trên ứng dụng eTax Mobile hoặc truy cập theo địa chỉ: <https://quangngai.gdt.gov.vn> để tra cứu thông tin công khai.

5. Tiếp nhận ý kiến phản hồi

Hộ khoán nếu phát sinh vướng mắc và có ý kiến phản hồi về doanh thu và mức thuế khoán thì liên hệ với CQT để được giải đáp theo các cách sau:

- Liên hệ trực tiếp với Đội thuế LXP, Bộ phận "Một cửa" của CCT hoặc gọi điện thoại đến Bộ phận hỗ trợ NNT của CCT.

- Gửi văn bản đến CQT các cấp; Gửi ý kiến theo hòm thư điện tử của CCT được niêm yết công khai tại Bộ phận “Một cửa” của CCT.

- Gửi ý kiến phản hồi tại chức năng Phản hồi về HKD trên ứng dụng eTax Mobile.

6. Hộ khoán ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh

- Hộ khoán nếu ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh thực hiện thông báo đến CQT chậm nhất là 01 ngày làm việc trước khi ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh. Trường hợp hộ khoán thuộc diện đăng ký kinh doanh thì thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp hộ khoán ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thì không phải gửi thông báo đến CQT.

- CQT căn cứ thời gian ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh theo Thông báo của NNT hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh số thuế khoán phải nộp theo quy định.

III. HƯỚNG DẪN KHAI, NỘP THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KẾ KHAI

1. Khai thuế

- Hộ kê khai bao gồm: HKD quy mô lớn, HKD chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai. Tiêu chí để xác định HKD quy mô lớn là doanh thu hoặc lao động sử dụng, cụ thể: Trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng có số lao động tham gia BHXH bình quân năm từ 10 người trở lên hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 3 tỷ đồng trở lên; Trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ có số lao động tham gia BHXH bình quân năm từ 10 người trở lên hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên.

- Hộ kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hộ kê khai trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu kinh doanh theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kế toán. Hộ kê khai thực hiện chế độ kế toán theo hướng dẫn tại Thông tư 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính từ ngày 01/01/2022.

- Hộ kê khai thực hiện khai thuế theo tháng hoặc quý theo quy định và thực hiện khai thuế bằng phương thức điện tử tại địa chỉ website thuedientu.gdt.gov.vn phân hệ “CÁ NHÂN”, hoặc trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

2. Hồ sơ khai thuế

- Tờ khai thuế theo mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC;

- Phụ lục Bảng kê hoạt động kinh doanh trong kỳ theo mẫu số 01-2/BK-HĐKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC. Trường hợp hộ kê khai nếu có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải nộp Phụ lục Bảng kê mẫu số 01-2/BK-HĐKD.

3. Nơi nộp hồ sơ khai thuế: Nơi nộp hồ sơ khai thuế đối với hộ kê khai là CCT quản lý trực tiếp nơi hộ kê khai hoạt động sản xuất, kinh doanh.

4. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế: Trường hợp khai thuế theo tháng chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế. Trường hợp khai thuế theo quý chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu quý tiếp theo liền kề quý phát sinh nghĩa vụ thuế.

5. Thời hạn nộp thuế: Chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế. Trường hợp khai bổ sung hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế là thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót.

6. Hộ kê khai ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh

Trường hợp hộ kê khai ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh thì thông báo cho CQT quản lý trực tiếp chậm nhất là 01 ngày làm việc trước khi ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh. Trường hợp hộ kê khai thuộc diện đăng ký kinh doanh thì thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trường hợp hộ kê khai tạm ngừng kinh doanh không phải nộp hồ sơ khai thuế, trừ trường hợp hộ kê khai tạm ngừng kinh doanh không trọn tháng nếu khai thuế theo tháng hoặc tạm ngừng hoạt động, kinh doanh không trọn quý nếu khai thuế theo quý.

7. Hộ kê khai được chuyển đổi từ hộ khoán trong năm: Hộ khoán trong năm chuyển đổi sang hộ kê khai thì trước khi chuyển đổi, hộ khoán khai điều chỉnh, bổ sung Tờ khai thuế khoán mẫu 01/CNKD. CQT căn cứ Tờ khai điều chỉnh, bổ sung của hộ khoán để điều chỉnh giảm thuế đã khoán cho thời gian chuyển đổi. Thời hạn hộ khoán nộp tờ khai điều chỉnh chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày bắt đầu chuyển đổi phương pháp tính thuế.

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HÓA ĐƠN ĐỐI VỚI HKD, CNKD

1. HKD sử dụng Hóa đơn điện tử

- HKD sử dụng hóa đơn điện tử (không bao gồm trường hợp sử dụng hóa đơn theo từng lần phát sinh) phải thực hiện chế độ kế toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai.

- HKD để áp dụng HĐĐT cần có email, chữ ký số (được cấp thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực) và máy tính kết nối internet hoặc thiết bị di động có cài đặt ứng dụng HĐĐT. HĐĐT của HKD được thực hiện thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ HĐĐT (thông tin về tổ chức cung cấp dịch vụ HĐĐT được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế); Hoặc trực tiếp trên cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (đối với trường hợp HKD khai thuế theo từng lần phát sinh hoặc HKD tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ thuộc diện được miễn phí dịch vụ hoá đơn trong 12 tháng).

- Hộ khoán, hộ nộp thuế theo từng lần phát sinh cần hoá đơn giao cho khách hàng thì đề nghị CQT cấp HĐĐT theo từng lần phát sinh.

2. HKD sử dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền

- HKD sử dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền là: HKD nộp thuế theo phương pháp kê khai có hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng theo mô hình kinh doanh (trung tâm thương mại; siêu thị; bán lẻ hàng tiêu dùng; ăn uống; nhà hàng; khách sạn; bán lẻ thuốc tân dược; dịch vụ vui chơi, giải trí và các dịch vụ khác) và lựa chọn sử dụng HĐĐT được khởi tạo từ máy tính tiền.

- Việc triển khai HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền theo lộ trình của CQT. Trường hợp HKD đang sử dụng HĐĐT có mã của CQT lựa chọn chuyển sang sử dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền thực hiện thay đổi thông tin đăng ký sử dụng HĐĐT theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

V. HƯỚNG DẪN NỘP THUẾ ĐIỆN TỬ QUA ỨNG DỤNG ETAX MOBILE

HKD nộp thuế bằng phương thức điện tử thông qua: Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng Etax Mobile; Kênh giao dịch điện tử của ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trung gian.

Trường hợp HKD nộp thuế điện tử qua eTax Mobile phải thực hiện đăng ký tài khoản giao dịch thuế điện tử với CQT, thực hiện liên kết với các Ngân hàng đã kết nối với Tổng cục Thuế và thực hiện các bước sau:

Bước 1: Đăng nhập vào ứng dụng eTax Mobile của Tổng cục Thuế

Bước 2: Tra cứu nghĩa vụ thuế cần phải nộp: Tại chức năng hay dùng, HKD chọn “Nộp thuế”, chọn tất cả các nghĩa vụ và tiến hành tra cứu.

Bước 3: Nộp thuế: Giao diện sẽ hiển thị tổng số tiền thuế phải nộp, HKD chọn “Nộp tất cả” và tiến hành “Tạo giấy nộp tiền”.

Bước 4: Chọn phương thức thanh toán và hoàn thành: HKD lựa chọn phương thức thanh toán “Nộp qua tài khoản ngân hàng” hoặc “Tạo mã QR Code của giấy nộp tiền”.

- Trường hợp HKD chọn phương thức “Nộp qua tài khoản ngân hàng” thì chọn ngân hàng thanh toán và tiến hành nộp tiền. Ngân hàng sẽ thực hiện gửi mã OTP vào số điện thoại cho HKD. HKD nhập mã OTP và hoàn thành việc nộp tiền.

- Trường hợp HKD chọn “Tạo mã QR Code của giấy nộp tiền”. HKD có thể tự quét mã QR Code để nộp thuế hoặc gửi mã QR Code cho người khác nộp thay. Lưu ý đối với “Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp theo thứ tự thanh toán quy định tại Điều 57 Luật Quản lý thuế”, hệ thống không hỗ trợ Tạo mã QR Code để nộp hộ cho nhiều giấy nộp tiền do có thứ tự thanh toán.

DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐANG DẠY HỌC TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC DẠY THÊM NGOÀI NHÀ TRƯỜNG

STT	TRƯỜNG	HỌ TÊN GIÁO VIÊN	MÔN HỌC DẠY THÊM	THỜI GIAN DẠY THÊM	HÌNH THỨC DẠY THÊM	ĐỊA ĐIỂM DẠY THÊM (ghi rõ địa chỉ)	SỐ ĐIỆN THOẠI (của giáo viên, cơ sở dạy thêm)

Người lập biểu

Quảng Ngãi, ngày tháng năm
TRƯỞNG ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC

